

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

1.1. Tên dự toán: Quản lý, vận hành, duy tu, duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn phường Lĩnh Nam giai đoạn 2026-2030 theo phân cấp.

1.2. Tên gói thầu: Quản lý, vận hành, duy tu, duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn phường Lĩnh Nam giai đoạn 2026-2030 theo phân cấp.

1.3. Tên đơn vị chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng phường Lĩnh Nam.

1.4. Đại diện chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Lĩnh Nam.

1.5. Nguồn vốn: Ngân sách Phường.

1.6. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng.

1.7. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

1.8. Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Quý IV/2025.

1.9. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh.

1.10. Thời gian thực hiện gói thầu: 60 tháng (5 năm). Thời gian thực hiện cung cấp dịch vụ quản lý, duy trì, vận hành tính từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực.

1.11. Phạm vi, quy mô gói thầu:

* Quản lý vận hành hệ thống:

Trên cơ sở các trạm đèn quản lý duy tu, duy trì hệ thống chiếu sáng hiện có, khối lượng điện năng tiêu thụ được tính theo công suất các trạm đèn và thời gian vận hành hệ thống chiếu sáng theo Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 29/3/2011 của UBND thành phố cụ thể:

- Mùa hè từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 15 tháng 10.

+ Chế độ 1 bật đèn 100% từ 18 giờ 30 đến 23 giờ (4,5 giờ vận hành)

+ Chế độ 2 bật 2/3 số đèn từ 23 giờ đến 5 giờ sáng hôm sau (6 giờ vận hành)

- Mùa đông từ ngày 16 tháng 10 đến ngày 15 tháng 4.

+ Chế độ 1 bật đèn 100% từ 17 giờ 30 đến 23 giờ (5,5 giờ vận hành)

+ Chế độ 2 bật 2/3 số đèn từ 23 giờ đến 6 giờ sáng hôm sau (7 giờ vận hành)

* Sửa chữa thường xuyên hệ thống:

- Thay thế bóng, chấn lưu, bộ môi các loại.

- Thay đèn các loại .

- Thay cần đèn các loại .

- Thay cột đèn thép các loại .

- Thay cột các loại.

- Thay cáp ngầm các loại.

- Thay cáp treo các loại.
- Công tác khắc phục sự cố.

* Thanh toán chi phí điện năng tiêu thụ.

2. Mục tiêu công việc:

Đảm bảo vận hành hệ thống chiếu sáng trên địa bàn theo phân cấp.

Ban hành tiêu chí nhằm:

- Thống nhất yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng công tác duy tu, duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng và chiếu sáng trang trí;
- Làm cơ sở đấu thầu, ký hợp đồng, giám sát, nghiệm thu, thanh quyết toán dịch vụ công ích;
- Nâng cao chất lượng chiếu sáng đô thị, bảo đảm an toàn, tiết kiệm năng lượng, góp phần mỹ quan và an ninh trật tự đô thị.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ các yêu cầu dịch vụ cụ thể như sau:

STT	Địa bàn quản lý	Phương thức điều khiển	Thông số chính			
		Đ.Hồ	Tủ điện (tủ)	Chiều dài lưới (m)	Công suất (kw)	Số đèn (bộ)
TỔNG CỘNG		1	1	7.332	22,44	311
I	Ngõ xóm độc lập	1	1	7.332	22,44	311
1	Khuyến Lương 2	1	1	3.393	8,42	119
2	Khuyến Lương 3	1	1	768	2,07	25
3	Lĩnh Nam 11	1	1	1.025	2,31	33
4	Lĩnh Nam 19	1	1	885	1,96	28
5	Yên Lương	1	1	493	0,84	12
6	Sân chơi ngõ 49 Thúy Lĩnh	1	1	200	1,98	26
7	Sân chơi ngõ 95 Thúy Lĩnh	1	1	188	1,74	18
8	Sân chơi ngõ 104 Thúy Lĩnh	1	1	235	1,58	26
9	Sân chơi ngõ 143 Thúy Lĩnh	1	1	145	1,54	24

3. Hiện trạng hệ thống chiếu sáng và khối lượng quản lý thuộc phạm vi gói thầu:

Hệ thống chiếu sáng ngõ xóm độc lập có 09 trạm (05 trạm được bàn giao lại theo QĐ 5904/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND thành phố Hà Nội và Biên bản về việc bàn giao theo danh mục “Biên bản V/v bàn giao, tiếp nhận quản lý, duy trì lĩnh vực chiếu sáng công cộng theo Quyết định 61/2025/QĐ-UBND ngày 26/09/2025 của UBND thành phố Hà Nội trên địa bàn phường Lĩnh Nam giữa bên giao Trung tâm quản lý Hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội, Sở Xây dựng và bên nhận Ban QLDA ĐT-HT phường Lĩnh Nam, UBND phường Lĩnh Nam”; và 04 trạm do UBND quận Hoàng

Mai đầu tư xây dựng mới đã hoàn thành trước khi chính quyền 02 cấp vận hành) được điều khiển bằng đồng hồ từ tử điện chuyên dùng thông qua role thời gian.

Đơn vị quản lý vận hành, duy tu, duy trì giai đoạn 2020 - 2025:

Giai đoạn 2020- 2025 Công tác quản lý vận hành, duy tu, duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng phường Lĩnh Nam -Thành phố Hà Nội được thực hiện bằng hình thức đấu thầu, đơn vị trúng thầu là Công ty TNHH một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị đô thị.

** Chế độ vận hành hệ thống chiếu sáng trước khi bàn giao về Thành phố quản lý theo phân cấp:*

Công tác quản lý vận hành thực hiện theo quy định của Thành phố tại Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 29/03/2011 Cụ thể:

- Mùa hè từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 15 tháng 10.

+ Chế độ 1 bật đèn 100% từ 18 giờ 30 đến 23 giờ (4,5 giờ vận hành)

+ Chế độ 2 bật 2/3 số đèn từ 23 giờ đến 5 giờ sáng hôm sau (6 giờ vận hành)

- Mùa đông từ ngày 16 tháng 10 đến ngày 15 tháng 4:

+ Chế độ 1 bật đèn 100% từ 17 giờ 30 đến 23 giờ (5,5 giờ vận hành)

+ Chế độ 2 bật 2/3 số đèn từ 23 giờ đến 6 giờ sáng hôm sau (7 giờ vận hành)

Có điều chỉnh linh hoạt theo điều kiện theo điều kiện thời tiết để đảm bảo an toàn giao thông, tiết kiệm điện năng.

** Công tác quản lý vận hành, duy tu, duy trì hệ thống chiếu sáng:*

Giai đoạn trước khi thực hiện gói thầu năm 2020 - 2025:

Trước thời điểm thực hiện gói thầu quản lý, duy tu, duy trì giai đoạn năm 2020 – 2025 hệ thống chiếu sáng trên địa bàn được Sở Xây dựng tiếp nhận từ UBND Quận Hoàng Mai giao cho đơn vị quản lý vận hành Hệ thống chiếu sáng đã đưa vào quản lý vận hành từ nhiều năm, ít được thay thế, sửa chữa nâng cấp nên hệ thống đã xuống cấp, cụ thể như sau:

Một số trạm đèn sử dụng lưới điện treo 2 pha nên không vận hành đóng, cắt được theo chế độ quy định của Thành phố dẫn đến lãng phí điện năng, đèn hiện sử dụng bóng Son 70W chất lượng đã xuống cấp.

- Trên một số tuyến ngõ ngách hệ thống chiếu sáng được đầu tư xây dựng lâu năm, đèn chiếu sáng kém chất lượng, khả năng phản quang thấp, không đảm bảo ánh sáng theo quy định.

Giai đoạn thực hiện gói thầu năm 2020 - 2025:

Trên cơ sở phạm vi gói thầu, đã từng bước tăng cường quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng trên địa bàn đảm bảo theo quy định, thay thế, sửa chữa, cải tạo lưới đèn cũ nát, hư hỏng nhiều năm chưa được nâng cấp để đảm bảo chất lượng chiếu sáng phục vụ nhân dân, cụ thể:

- Thực hiện công tác thay thế bóng, chấn lưu, bộ môi đảm bảo tỷ lệ bóng sáng lớn hơn 95% đối với ngõ xóm và trên 98% trên tuyến phố và trục giao thông chính theo quy định tại Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 29/03/2011 của UBND Thành phố Hà Nội.

Trong gian đoạn thực hiện gói thầu giai đoạn 2020 – 2025, hệ thống chiếu sáng công cộng phân cấp Thành phố quản lý trên địa bàn Quận Hoàng Mai - Thành phố Hà Nội từng bước được nâng cấp, đảm bảo chất lượng vận hành theo quy định, tuy nhiên do kinh phí gói thầu hạn hẹp, công tác thay thế sửa chữa còn hạn chế nên chỉ thực hiện thay thế, sửa chữa, duy trì đảm bảo công tác vận hành theo quy định, không thực hiện thay thế cải tạo nâng cấp đồng bộ hệ thống theo cả tuyến, địa bàn, khu vực.

3.1. Công tác quản lý:

a. Nguyên tắc tính toán:

Căn cứ các trạm đèn đang quản lý theo phân cấp, xác định hệ số KV, KL của từng trạm, chế độ vận hành và thời gian thực hiện hàng ngày theo quy định đảm bảo tỷ lệ sáng đạt trên 98% để tính khối lượng quản lý vận hành trạm cụ thể cho từng trạm, địa bàn cho một năm và cho gói thầu tính đủ 5 năm. Việc xây dựng khối lượng vận hành các trạm đèn trong gói thầu đảm bảo các trạm đèn vận hành đúng quy định (bao gồm 2 chế độ).

b. Khối lượng:

Khối lượng quản lý vận hành trạm 2 chế độ từ ngày 01/01/2026 đến 31/12/2030 với tổng số trạm 09 trạm hiện trạng là:

** Khối lượng chủ yếu trong trong 01 năm:*

Stt	Hạng mục	Đơn vị tính	Hệ số		Số ngày vận hành	Số trạm	Khối lượng	Ghi chú
			KV	KL				
1	2							
	Quản lý vận hành trạm đèn bằng đồng hồ hẹn giờ (Vận hành 2 chế độ)	(trạm/ngày)						
1	Trạm có chiều dài < 500m	(trạm/ngày)						
	- Ngõ xóm		1,2	0,5	365	5,00	1.095,00	
2	Trạm có chiều dài 500->1000m	(trạm/ngày)						
	- Ngõ xóm		1,2	0,8	365	2,00	700,80	
3	Trạm có chiều dài 1000->1500m	(trạm/ngày)						
	- Ngõ xóm		1,2	0,9	365	1,00	394,20	
4	Trạm có chiều dài >3000m	(trạm/ngày)						
	- Ngõ xóm		1,2	1,2	365	1,00	525,60	

3.2. Công tác duy trì thường xuyên (thay thế, sửa chữa...):

a. Nguyên tắc tính toán:

Trên cơ sở khối lượng thực hiện duy trì thường xuyên (thay thế, sửa chữa) của từng hạng mục công việc trung bình 2 năm thực hiện gói thầu gia đoạn 2024-2025 và

thực trạng, nhu cầu sửa chữa lưới đèn để xác định khối lượng duy trì thường xuyên (thay thế, sửa chữa) của gói thầu giai đoạn 2026-2030 cụ thể như sau:

b. Khối lượng duy trì trong gói thầu:

- Thay thế bóng, chân lưu, bộ môi các loại.
- Thay đèn các loại .
- Thay cần đèn các loại .
- Thay cột đèn thép các loại .
- Thay cột các loại.
- Thay cáp ngầm các loại.
- Thay cáp treo các loại.
- Công tác khắc phục sự cố.

Ngoài ra, do đặc thù công việc duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng chịu nhiều yếu tố ảnh hưởng khách quan như sự cố do thiên tai mưa, bão; đơn vị quản lý điện lực cải tạo thay đổi lưới điện mà trên đó có hệ thống chiếu sáng đang đi nhờ buộc phải thay đổi...nên gói thầu có xây dựng khối lượng dự phòng phát sinh hàng năm.

** Khối lượng chủ yếu trong trong 01 năm:*

Stt	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
B	DUY TRÌ SỬA CHỮA THƯỜNG XUYÊN		
I	Sửa chữa thay thế thường xuyên có trong đơn giá		
1	Thay bóng cao áp các loại bằng thủ công (H <10m)	bóng	
	Bóng cao áp SON 70W	bóng	40,00
2	Thay bóng cao áp các loại bằng máy, chiều cao cột: H <12m	bóng	
	Bóng cao áp SON 70W	bóng	10,00
	Bóng cao áp SON 150W	bóng	3,00
3	Thay chân lưu (hoặc bộ môi) & bóng đồng bộ bằng thủ công	bộ	
	Chân lưu & bóng cao áp SON 70W	bộ	10,00
	Bộ môi & bóng cao áp SON 70W	bộ	10,00
4	Thay chân lưu, bộ môi & bóng đồng bộ bằng thủ công	bộ	
	Chân lưu, bộ môi & bóng cao áp SON 70W	bộ	15,00
	Chân lưu, bộ môi & bóng cao áp SON 150W	bộ	2,00
5	Thay chân lưu, bộ môi & bóng bằng máy độ cao cột: H <12m	bộ	
	Chân lưu, bộ môi & bóng cao áp SON 70W	bộ	5,00
	Chân lưu, bộ môi & bóng cao áp SON 150W	bộ	2,00
6	Luồn dây lên đèn (Tính vật tư)	m	
	Dây 2x1,5	m	25,00
	Dây 3x1,5	m	20,00
7	Thay dây lên đèn	m	
	Dây 2x1,5	m	50,00
	Dây 3x1,5	m	30,00

8	Kéo dây cáp trên lưới đèn chiếu sáng	m	
	Cáp treo PVC 2x4 ruột đồng	m	32,00
	Cáp treo PVC 3x6+1x4 ruột đồng	m	37,00
	Cáp treo PVC 3x10+1x6 ruột đồng	m	35,00
	Cáp treo PVC 3x16+1x10 ruột đồng	m	37,00
9	Thay cáp treo bằng thủ công	m	
	Cáp treo PVC 2x4 ruột đồng	m	32,00
	Cáp treo PVC 3x6+1x4 ruột đồng	m	74,00
	Cáp treo PVC 3x10+1x6 ruột đồng	m	37,00
	Cáp treo vặn xoắn 4x25 ruột nhôm	m	40,00
10	Thay dây vắng bị đứt kéo lại cáp trùng võng bằng thủ công	m	350,00
11	Thay dây vắng bị đứt kéo lại cáp trùng võng bằng máy	m	150,00
12	Lắp cần đèn chao cao áp bằng thủ công (cần đèn dài <=1,2m)	bộ	
	Cần đèn cao áp 0,7m	bộ	1,00
13	Thay cần đèn chao cao áp bằng thủ công	bộ	
	Cần đèn cao áp 0,7m	bộ	3,00
14	Lắp xà ngang bằng máy, loại xà <1m	bộ	
	Xà 0,3m + kèm mạ kẽm	bộ	3,00
15	Lắp đèn cao áp ở độ cao <=12m	bộ	
	Đèn cao áp Son 150W + bóng	bộ	1,00
	Đèn Led 40W	bộ	1,00
16	Thay đèn đơn bằng máy, độ cao: H <12m	bộ	
	Đèn cao áp Son 150W + bóng	bộ	2,00
17	Thay đèn các loại bằng thủ công	bộ	
	Đèn cao áp SON 70W + bóng	bộ	3,00
	Đèn Led 40W	bộ	3,00
18	Lắp đặt đèn cầu	bộ	
	Đèn cầu 400-SON 70W + bóng	bộ	5,00
	Đèn cầu 400 E27	bộ	12,00
19	Thay quả cầu nhựa hoặc thủy tinh bằng thủ công	bộ	
	Đèn cầu 400-SON 70W+ bóng	bộ	12,00
	Đèn cầu 400 E27	bộ	8,00
20	Thay cột đèn, cột thép (Không tính đào hố móng, bê tông, đổ BT, lắp KM, dọn đất thừa, kéo lại cáp)	cột	
	Cột đèn sân vườn cao 4.5m	cột	1,00
21	Lắp đặt khung móng cho cột thép, kích thước khung móng M16x240x260	khung móng	
	Khung móng M16x240x240x525	bộ	1,00
22	Lắp đặt các thiết bị đóng ngắt: Automat 100-200A, Khởi động từ, Rờ le thời gian, cầu dao....	cái	
	Khởi động từ 65A	cái	2,00
	Khởi động từ 100A	cái	2,00
	ATM 3 pha 60-63A	cái	2,00
	ATM 3 pha 63A loại gài	cái	2,00

	Đồng hồ hẹn giờ 2 kênh	cái	2,00
23	Thay tủ điện	cái	
	Tủ điện ĐK HTCS 1200x600x350 thiết bị ngoại 100A	cái	1,00
24	Lắp giá đỡ tủ điện điều khiển chiếu sáng	bộ	
	Lắp giá tủ điện treo	bộ	1,00
25	Lắp cửa cột thép	cái	
	Cánh cửa cột thép tròn côn	cái	5,00
	Cánh cửa cột thép bát giác	cái	15,00
26	Làm đầu cáp khô	đầu	20,00
	Đầu cốt đồng	cái	50,00
27	Xử lý chạm chập sự cố nổi	vụ	40,00
28	Phát quang tuyến chiếu sáng, điều kiện làm việc: bình thường	điểm	10,00
29	Đánh số cột bê tông ly tâm	cột	153,00
30	Đánh số cột thép	cột	30,00
31	Làm tiếp địa cho cột điện	cọc	5,00
II	Sửa chữa thay thế thường xuyên xây dựng đơn giá theo định mức.		
1	Thay vỏ tủ điện các loại	cái	
	Vỏ tủ điện KT 1200x600x350	cái	1,00
2	Lắp cầu đấu các loại (nhân công tính bằng nhân công lắp attomat 1 pha)	cái	
	Cầu đấu 60A	cái	5,00
3	Lắp (thay) ATM 1 pha các loại	cái	
	ATM 1 pha 20A - 32A	cái	5,00
	ATM 1 pha 40A - 63A	cái	5,00
4	Đào hố móng cột trên nền đất C3	m3	0,29
5	Đổ bê tông M150	m3	0,29
6	Di chuyển tủ điện	tủ	2,00
7	Di chuyển cột các loại	cột	5,00
8	Di chuyển, tháo lắp lại cần + chóa đèn	bộ	10,00
	Tay bắt cần L (tính vật tư)	bộ	10,00
9	Chỉnh lại cần đèn xoay	bộ	10,00
10	Băng dính cách điện	cuộn	200,00
11	Ghép nối GN6	cái	4,00
12	Kẹp xiết cáp vặn xoắn	cái	4,00
13	Kẹp treo cáp	cái	4,00

3.3. Khối lượng điện năng:

a. Nguyên tắc tính toán:

Trên cơ sở các trạm đèn quản lý duy tu, duy trì hệ thống chiếu sáng hiện có, khối lượng điện năng tiêu thụ được tính theo công suất các trạm đèn và thời gian vận hành hệ thống chiếu sáng theo Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 29/3/2011 của UBND thành phố cụ thể:

- Mùa hè từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 15 tháng 10.

- + Chế độ 1 bật đèn 100% từ 18 giờ 30 đến 23 giờ (4,5 giờ vận hành)
- + Chế độ 2 bật 2/3 số đèn từ 23 giờ đến 5 giờ sáng hôm sau (6 giờ vận hành)
- Mùa đông từ ngày 16 tháng 10 đến ngày 15 tháng 4.
- + Chế độ 1 bật đèn 100% từ 17 giờ 30 đến 23 giờ (5,5 giờ vận hành)
- + Chế độ 2 bật 2/3 số đèn từ 23 giờ đến 6 giờ sáng hôm sau (7 giờ vận hành)

b. Khối lượng:

Khối lượng điện năng tiêu thụ từ 01/01/2026 đến 31/12/2026: **92.082,39 Kwh**

** Khối lượng chủ yếu trong trong 01 năm:*

TT	Trạm đèn	Tổng số trạm	Tổng công suất lắp đặt	Khối lượng		
				Khối lượng điện năng tiêu thụ theo chế độ mùa hè (Từ ngày 16/4 đến 15/10)	Khối lượng điện năng tiêu thụ theo chế độ mùa đông (Từ ngày 16/10 đến 15/4)	Tổng công suất tiêu thụ
				$=(P_x 4,5h \times 182\text{ngày} + P \times 6h \times 182\text{ngày} \times 0,7)$	$=[(P_x 5,5h \times 183\text{ngày} + P \times 7h \times 183\text{ngày} \times 0,7)]$	
	(trạm)	(kW)	(kWh)	(kWh)	(kWh)	
I	NX độc Lập		26,69	41.287,88	50.794,50	92.082,39
1	Khuyến Lương 2	1	10,15	15.704	19.319	35.023
2	Khuyến Lương 3	1	2,47	3.826	4.707	8.532
3	Lĩnh Nam 11	1	2,81	4.339	5.338	9.678
4	Lĩnh Nam 19	1	2,38	3.682	4.530	8.211
5	Yên Lương	1	1,02	1.578	1.941	3.519
6	Sân chơi ngõ 49 Thúy Lĩnh	1	2,34	3.620	4.453	8.073
7	Sân chơi ngõ 95 Thúy Lĩnh	1	1,92	2.970	3.654	6.624
8	Sân chơi ngõ 104 Thúy Lĩnh	1	1,82	2.816	3.464	6.279
9	Sân chơi ngõ 143 Thúy Lĩnh	1	1,78	2.754	3.388	6.141

4. Các hạng mục công việc:

4.1. Quản lý vận hành trạm đèn:

4.1.1. Quản lý vận hành trạm đèn chiếu sáng công cộng điều khiển bằng đồng hồ hẹn giờ:

- Kiểm tra sơ bộ tình trạng lưới đèn vào thời điểm đóng đèn (thực hiện hàng ngày):

+ Kiểm tra sơ bộ và thông tuyến lưới đèn, kiểm tra xem lưới đèn có hoạt động bình thường không

+ Phát hiện và xử lý sự cố nhỏ (nếu có giải quyết ngay).

- Kiểm tra kết quả đèn sáng, tối (thực hiện 3 ngày 1 lần vào các buổi tối): Kiểm tra thường xuyên kết quả đèn sáng, tối và phát hiện các sự cố lưới đèn.

- Tổ chức ghi chép nhật ký, lập các biên bản sự cố tổng hợp kết quả vận hành (thực hiện hàng ngày):

+ Ghi chép nhật ký bóng sáng, bóng tối của từng số cột, đánh giá tỷ lệ đèn sáng (trong 1 trạm).

+ Sắp xếp các tài liệu, sổ ghi chép của từng trạm vào cặp theo dõi mỗi khu vực để vào nơi quy định.

+ So sánh kết quả mới sửa chữa thay bóng trong ngày.

+ Cập nhật kết quả vận hành trạm làm việc.

- Kiểm tra cắt đèn buổi sáng (thực hiện hàng ngày vào buổi sáng);

+ Kiểm tra (thực hiện vào ban ngày, 7 ngày 1 lần):

+ Kiểm tra cấp điện cấp nguồn.

+ Kiểm tra đường dây tải điện (cáp treo, cáp ngầm hoặc dây bọc trên xà sứ).

+ Kiểm tra cột đèn, chóa đèn, cần, cửa cột.

+ Kiểm tra phụ kiện, thiết bị lắp đặt trên lưới.

+ Kiểm tra các hiện tượng câu móc điện, lập biên bản báo cáo xí nghiệp sự cố tổn thất điện năng, câu móc điện.

- Hiệu chỉnh tình trạng làm việc của thiết bị và vệ sinh tủ điện (thực hiện 1 tháng/1 lần vào ban ngày):

+ Hiệu chỉnh lại rơ le thời gian hẹn giờ theo đúng thời gian quy định.

+ Vệ sinh, hiệu chỉnh, đánh lại tiếp điểm của khởi động từ.

+ Kiểm tra an toàn điện vỏ tủ.

+ Dùng chổi quét mạng nhện, bụi bám vào thiết bị, dây dẫn...

+ Lau sạch phía ngoài vỏ tủ điện tủ khóa để mở;

- Xử lý các hiện tượng câu móc điện: Mời các cơ quan hành pháp (công an, qui tắc... tham gia xử lý các vụ vi phạm);

- Ghi chỉ số công tơ đo điện (thực hiện 1 tháng 1 lần): Ghi chép điện năng sử dụng mỗi tháng của từng trạm có chứng kiến của Công ty Điện lực;

- Trực vận hành giải quyết các sự cố theo thông tin đường dây nóng (thực hiện hàng ngày):

+ Tổ chức 2 ca trực (từ 6h đến 22h).

+ Tổng hợp và lập phiếu yêu cầu sửa chữa.

+ Tổ chức thực hiện các sự cố cần khắc phục ngay.

- Kiểm tra chế độ 2 và xử lý sự cố (nếu có) (thực hiện 3 ngày 1 lần):

+ Thực hiện sau 24h đêm.

+ Kiểm tra tình trạng làm việc của lưới đèn theo chế độ quy định. Các đèn được đặt theo chế độ 2 có đúng vị trí quy định.

- Tổng kiểm kê tài sản hệ thống chiếu sáng toàn thành phố định kỳ 2 lần trong năm (chốt đến ngày 1 tháng 1 và 1 tháng 7 hàng năm):

+ Khảo sát, kiểm tra lập bảng kiểm kê tài sản, vật tư, thiết bị, công suất sử dụng theo từng trạm.

+ Số liệu tài sản thống kê theo trạm, từng mạch vòng.

+ Hiệu đính, bổ sung khối lượng tài sản phù hợp với sổ theo dõi quản lý vận hành mỗi trạm (tính đến thời điểm kiểm kê).

* Tiêu chí sản phẩm quản lý vận hành trạm đèn:

Công tác quản lý vận hành trạm phải điều chỉnh chế độ đóng, cắt linh hoạt theo từng mùa, đảm bảo chiếu sáng hiệu quả, an toàn, tiết kiệm điện, đạt tỷ lệ bóng sáng theo đúng quy định hiện hành:

1. Hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị phải đảm bảo tỷ lệ bóng sáng tối thiểu như sau:

a) Đối với đường phố là 98%;

b) Đối với ngõ xóm là 95%;

c) Đối với công viên, vườn hoa là 98%.

2. Công tác quản lý vận hành trạm đèn phải thực hiện theo đúng quy trình quản lý vận hành trạm đèn công cộng đã được Chủ đầu tư chấp thuận.

- Thời gian vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng được điều chỉnh theo từng mùa và giảm thiểu số bóng sáng hoặc tiết giảm cường độ bóng sáng sau 23 giờ đêm để tiết kiệm điện năng như sau:

+ Mùa hè từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 15 tháng 10: Bật lúc 18 giờ 30 và tắt lúc 5 giờ ngày hôm sau;

+ Mùa đông từ ngày 16 tháng 10 đến ngày 15 tháng 4: Bật lúc 17 giờ 30 và tắt lúc 6 giờ ngày hôm sau;

+ Ngày thứ bảy, chủ nhật: Hệ thống đèn chiếu sáng trang trí thường xuyên được vận hành đến 23 giờ;

+ Áp dụng các biện pháp giảm điện năng tiêu thụ nhưng phải đảm bảo an toàn trong các thời gian lưu lượng giao thông thấp từ 23 giờ đến sáng hôm sau: chuyển sang chế độ tiết giảm từ 25 đến 40% công suất đối với các lưới chiếu sáng có tụ điều chỉnh điện áp hoặc lắp ballast 2 mức công suất; tắt 1/3 số đèn đối với các lưới đèn chiếu sáng đường phố còn lại, tắt toàn bộ số đèn trang trí kiến trúc;

+ Đáp ứng vận hành kịp các ngày lễ, ngày Tết và các mục tiêu cụ thể khác theo các cấp có thẩm quyền yêu cầu chiếu sáng công cộng và chiếu sáng trang trí.

- Đơn vị quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng phải lập danh sách thống kê, cập nhật trên bản vẽ vị trí các cột, cung cấp cho Ban QLDA đầu tư - hạ tầng phường Lĩnh Nam và Sở Xây dựng;

- Đơn vị quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng lập kế hoạch duy tu hệ thống cột, thống kê các cột không đảm bảo an toàn và thông báo cho các đơn vị có hệ thống

đường dây đi nổi trên cột để phối hợp xử lý, có biện pháp di chuyển, bổ sung cột cho phù hợp và sắp xếp lại các đường dây treo trên cột đảm bảo an toàn;

- Không để xảy ra việc treo dây, cáp và các vật khác không đúng quy định trên các cột đèn trang trí, chiếu sáng, khi chưa có thỏa thuận bằng văn bản của đơn vị quản lý và giấy phép xây dựng của cơ quan quản lý nhà nước;

- Công tác kiểm tra tình trạng lưới đèn; Kiểm tra cắt đèn buổi sáng; Kiểm tra hệ thống chiếu sáng từng trạm kết hợp theo dõi tổn thất điện năng; Kiểm tra an toàn vỏ tủ điện; Kiểm tra chế độ 2 và xử lý sự cố nhà thầu phải thực hiện chụp ảnh toàn bộ nội dung thực hiện (chụp điểm đầu, điểm giữa và điểm cuối) để phục vụ cho giám sát A kiểm tra. Không bắt buộc nhà thầu phải lưu ảnh;

- Khi có sự cố, các tình huống khẩn cấp, đơn vị quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng là đầu mối phối hợp với các đơn vị khắc phục sự cố:

+ Khắc phục tạm thời (để đảm bảo an toàn, đảm bảo không ùn tắc giao thông...) chậm nhất là sau 02 giờ kể từ khi nhận được thông báo. Trong giai đoạn khắc phục tạm thời, phải đảm bảo các tuyến đường dây, cáp vận hành thông suốt và đảm bảo an toàn tại hiện trường;

+ Khắc phục triệt để chậm nhất là sau 24 giờ kể từ khi phát hiện sự cố. Đối với những trường hợp đòi hỏi thời gian khắc phục triệt để kéo dài cần phải trồng cột mới thay thế.

3. Tất cả các việc vận hành từng trạm, trung tâm điều khiển hệ thống chiếu sáng công cộng phải được thể hiện đầy đủ trong hồ sơ nhật ký vận hành;

4. Công tác lập và quản lý hồ sơ kỹ thuật: Kiểm tra kiểm soát, cập nhật các biến động của lưới điện; Công tác ghi chép nhật ký vận hành; Sổ theo dõi sự cố; Sổ cấp phát vật tư... phải đảm bảo chính xác, kịp thời nhằm phục vụ tốt công tác quản lý cũng như làm căn cứ nghiệm thu hoàn thành. Công tác ghi nhật ký phải đảm bảo tính khách quan, trung thực, chính xác phản ánh được diễn biến của quá trình vận hành, sửa chữa. Ghi chép số lượng bóng sáng tối theo từng trạm (đối với sổ nhật ký vận hành trạm đèn chiếu sáng), ghi chép sự cố, khối lượng công việc thay thế, sửa chữa (đối với nhật ký thi công thay thế, sửa chữa). Kết quả thực hiện được xác định 100% thời gian, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, ngày Tết đảm bảo hệ thống chiếu sáng phải được vận hành liên tục theo quy định;

5. Tủ điện các thiết bị trong tủ điện đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, không để dán quảng cáo, câu móc, để các vật liệu dễ cháy gần tủ điện, các tủ phải được khóa.

4.2. Công tác Sửa chữa thay thế thường xuyên:

* Tiêu chí sản phẩm duy trì sửa chữa, thay thế thiết bị.

Công tác sửa chữa, thay thế vật tư, linh kiện tuân thủ theo hợp đồng, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành. Khi thực hiện phải bố trí các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của chủ đầu tư. Vật tư, thiết bị sửa chữa thay thế phải có nguồn gốc xuất xứ, đáp ứng yêu cầu chất lượng sản phẩm theo quy định.

1) Vật tư, thiết bị phục vụ công tác sửa chữa:

Nhà thầu chuẩn bị sẵn các vật tư, vật liệu, thiết bị để kịp thời khắc phục sự cố theo tiến độ chủ đầu tư yêu cầu. Có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, trình các tài liệu liên quan để chủ đầu tư kiểm tra xuất xứ, chủng loại kỹ thuật (hợp đồng, hóa đơn, phiếu giao nhận...), cụ thể:

- Chủng loại vật tư đúng theo quy định của hợp đồng, hồ sơ dự thầu;
- Vật tư, thiết bị thay thế, sửa chữa phải có đầy đủ giấy tờ kèm theo chứng minh nguồn gốc xuất xứ, chất lượng sản phẩm, riêng đối với vật tư nhập khẩu phải có đầy đủ CO, CQ (bản gốc hoặc sao y của nhà nhập khẩu hoặc bản sao chứng thực) và các giấy tờ khác có liên quan theo quy định hiện hành;

- Đối với chủng loại đèn và cột đưa vào thay thế phải phù hợp với chủng loại vật tư, thiết bị hiện trạng lưới đèn. Đèn, cột đưa vào thay thế phải có cùng màu sắc, kiểu dáng tuyến đèn hiện có. Trong trường hợp bên B không tìm được nhà cung cấp các loại đèn đáp ứng được các yêu cầu trên thì bên B báo cáo bên A để xem xét thống nhất phương án thay thế;

- Đối với bộ đèn LED lắp trên hệ thống chiếu sáng (HTCS) công cộng ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật còn phải đáp ứng đủ tiêu chí kỹ thuật theo văn bản số 8298/SXD-MT ngày 21/09/2016 của Sở Xây dựng về việc tiêu chí kỹ thuật đối với đèn điện LED sử dụng trong hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn Thành phố;

2) Triển khai thực hiện công tác thay thế, sửa chữa:

- Lên kế hoạch thay thế, sửa chữa gửi cán bộ giám sát của chủ đầu tư làm cơ sở đề 2 bên phối hợp thực hiện;

- Đảm bảo an toàn lao động: Đầy đủ biển báo, cảnh báo, cảnh giới theo quy định. Trong trường hợp phải cấp phép phân luồng giao thông nhà thầu phải chuẩn bị hồ sơ xin cấp phép. Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm trong công tác đảm bảo an toàn lao động;

- Ghi chép đầy đủ các công việc thực hiện vào nhật ký thi công;
- Bên B phải thực hiện theo đúng quy trình đã được duyệt;
- Vật tư bóng, chấn lưu, bộ mỗi phải được dán tem ghi rõ tháng/năm tại thời điểm thay thế;

- Hạng mục có công tác ngầm bao gồm công tác đào rãnh cáp, rải cáp ngầm, đào hố móng, đổ bê tông và các hạng mục ẩn dấp khác phải mời giám sát A nghiệm thu trước khi thực hiện các bước tiếp theo;

- Hạng mục có tính chất yêu cầu khẩn cấp khi có chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền như: An toàn giao thông, an toàn PCCC, an toàn điện, phục vụ công tác chính trị... bên B thực hiện ngay theo yêu cầu của bên A, xác nhận các nội dung thực hiện trong nhật ký thi công để hoàn thiện thủ tục nghiệm thu theo quy định;

- Bên B phải tự bố trí kho bãi để bảo quản, không để thất thoát, hư hỏng phục vụ công tác xử lý vật tư thu hồi theo quy định. Đối với vật tư còn sử dụng được và có trong danh mục hồ sơ mời thầu, A-B thống nhất phương án tận dụng lại trong công tác duy trì. Đối với vật tư thu hồi còn tận dụng được nhưng không có trong danh mục hồ

sơ mời thầu, A-B lập phương án, đề xuất Sở Xây dựng chấp thuận tận dụng lại trong công tác duy trì.

4.3. Điện năng tiêu thụ:

Từng trạm đèn chiếu sáng đều được lắp đặt công tơ đo đếm điện năng của các công ty Điện lực. Hàng tháng được Công ty Điện lực và nhà thầu chốt chỉ số điện năng.

* Tiêu chí công tác quản lý điện năng.

- Nhà thầu trúng thầu phối hợp với các đơn vị quản lý trên địa bàn gói thầu làm việc với các công ty Điện lực chốt chỉ số công tơ cấp điện cho hệ thống chiếu sáng, sang tên ký hợp đồng mua bán điện với công ty Điện lực.

- Không sử dụng nguồn điện cấp cho hệ thống chiếu sáng công cộng vào mục đích khác khi chưa có chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền. Thanh toán điện năng tiêu thụ thông qua việc chốt chỉ số điện năng tiêu thụ của từng trạm đèn/tháng với công ty Điện lực, đối chiếu công suất tiêu thụ thực tế và công suất tính toán từng trạm đèn làm căn cứ thanh toán. Phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương để quản lý hiệu quả lưới đèn, chống tổn thất điện năng.

- Quản lý chi phí điện năng phải đảm bảo nguồn điện cấp (từ sau công tơ đo đếm của ngành điện) cho hệ thống chiếu sáng phải liên tục, không được gián đoạn, đảm bảo tiết kiệm hợp lý đúng quy định, giảm thiểu tổn thất trên tuyến chiếu sáng.

- Hàng tháng bên B chốt chỉ số điện năng tiêu thụ với công ty Điện lực. Tiêu chí kiểm tra, nghiệm thu căn cứ khối lượng điện năng tính toán từng trạm đèn, nhật ký vận hành trạm, kiểm tra tỷ lệ bóng sáng, chế độ vận hành đóng cắt đối chiếu với hóa đơn tiền điện để A-B nghiệm thu điện năng tiêu thụ từng tháng, quý làm cơ sở hoàn thành hồ sơ thanh toán tiền điện.

- Trong trường hợp có hiện tượng câu móc đấu điện vào hệ thống chiếu sáng, bên B báo cáo bên A phối hợp cùng chính quyền địa phương, Công an địa phương... tổ chức kiểm tra ngay, lập biên bản xử lý theo quy định.

5. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu

Căn cứ vào phạm vi, địa bàn, các nội dung công việc phải thực hiện của gói thầu, Nhà thầu tổ chức khảo sát và thuyết minh sự am hiểu về hiện trạng gói thầu, trên cơ sở đó Nhà thầu thuyết minh phương án Quản lý, vận hành, duy tu, duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn phường Lĩnh Nam giai đoạn 2026-2030 theo phân cấp được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước (60 tháng, giai đoạn 2026 - 2030).

Phương án thực hiện của Nhà thầu phải đi kèm phương án bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, bảo vệ công trình ngầm nổi và phòng chống cháy nổ (nếu có)... tuân thủ theo đúng các quy định của Nhà nước.

5.1. Yêu cầu về chất lượng dịch vụ

- Chất lượng, khối lượng, phạm vi công việc phải thực hiện đúng Chỉ dẫn kỹ thuật và theo các quy trình thực hiện, chất lượng công việc tại các văn bản pháp luật hướng dẫn hiện hành.

- Nhà thầu phải lập sổ tay/quy trình quản lý chất lượng, kế hoạch, tiến độ quản lý vận hành, sổ tay theo dõi hoặc Nhật ký thi công để quản lý chất lượng.

- Nhà thầu phải xây dựng kế hoạch thực hiện, kiểm tra và giám sát nội bộ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ.

5.2. Quy trình thực hiện, giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thực hiện các hạng mục công việc trong tiêu chuẩn mời thầu.

- Nhà thầu trình bày quy trình thực hiện, giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thực hiện các hạng mục công việc trong tiêu chuẩn mời thầu phù hợp với quy định tại Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật duy trì hệ thống chiếu sáng trên địa bàn Thành phố Hà Nội và các quy định hiện hành.

- Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện cho toàn bộ công việc và cho từng nội dung công việc phải phù hợp, đáp ứng theo yêu cầu công việc của E-HSMT và tuân thủ quy định, định mức kinh tế kỹ thuật duy trì hệ thống chiếu sáng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

5.3. Kế hoạch, phương án thực hiện từng hạng mục công việc trong tiêu chuẩn mời thầu, bao gồm:

- Phương án tổ chức, sắp xếp, bố trí: nhân lực, máy móc, thiết bị, vật tư;

- Kế hoạch, phương án thực hiện (đảm bảo khối lượng, chất lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường...);

- Sắp xếp và phân bổ thời gian để thực hiện các hạng mục công việc.

Việc thuyết minh phương án thực hiện phải phù hợp với quy trình, giải pháp thực hiện và hao phí trong biểu giá chào thầu. Thuyết minh kế hoạch thực hiện các hạng mục công việc theo năm phân khai theo quý, tháng. Thuyết minh biện pháp khắc phục, sửa lỗi các công việc không đạt yêu cầu.

5.4. Công tác phối hợp tiếp nhận bàn giao hệ thống chiếu sáng công cộng: Thuyết minh công tác phối hợp tiếp nhận bàn giao hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố đưa vào quản lý, duy trì thuộc phạm vi, địa bàn gói thầu.

5.5. Giải pháp phòng chống thiên tai (do Bão, giông lốc, lũ lụt...) và ngăn ngừa, khắc phục thiệt hại đối với hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố: Đề xuất các biện pháp cảnh báo, phòng ngừa rủi ro, khắc phục thiệt hại sự cố; Kế hoạch thực hiện, công tác ứng phó, công tác phối hợp chính quyền địa phương, các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện, công tác báo cáo.

5.6. Phương án vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy.

* Phương án vệ sinh môi trường:

- Nhà thầu phải nêu biện pháp tập trung phế thải, rác thải và giảm thiểu bụi để không ảnh hưởng đến môi trường.

- Nhà thầu phải cam kết đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường theo đúng qui định về môi trường và chịu hoàn toàn trách nhiệm liên quan nếu vi phạm qui định trên.

* Phương án phòng, chống cháy, nổ:

- Nhà thầu phải nêu các qui định, qui phạm tiêu chuẩn về phòng cháy chữa cháy sẽ được Nhà thầu áp dụng khi thi công công trình.

- Nhà thầu phải nêu các giải pháp, biện pháp phòng chống cháy nổ nói chung. Đặc biệt nêu rõ biện pháp phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện dịch vụ liên quan các hệ thống dễ cháy như dầu, các thiết bị điện, hóa chất...

5.7. Phương án về an toàn giao thông, an toàn lao động (yêu cầu nhà thầu phải có đồng phục bảo hộ lao động và phương tiện máy móc có biển tên của nhà thầu khi thi công ngoài hiện trường, có bảo hiểm tai nạn cho người lao động, bảo hiểm cho máy móc thi công và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật).

5.8. Phương án đảm bảo chất lượng gói thầu:

- Hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu: Nhà thầu phải có sơ đồ bố trí nhân lực thực hiện cho các bộ phận quản lý chất lượng, tiến độ, các nhóm (tổ) thực hiện ... chi tiết, phù hợp với nội dung công việc và tiến độ. Trong đó, quy định trách nhiệm của từng chức danh, từng bộ phận từ công tác chuẩn bị, thi công, theo dõi, giám sát.

- Thuyết minh phương án thống kê, lập hồ sơ theo dõi, biện pháp quản lý chất lượng công tác quản lý, vận hành, duy tu, duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố thuộc phạm vi, địa bàn gói thầu.

5.9. Vật tư, vật liệu: phải đạt các yêu cầu chung theo quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

5.10. Các nội dung khác.

6. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

7. Quy định về quản lý, giám sát và nghiệm thu:

7.1. Công tác Quản lý:

- Công tác lập và quản lý hồ sơ kỹ thuật: Kiểm tra kiểm soát, cập nhật các biến động của lưới điện; công tác ghi chép nhật ký vận hành; sổ theo dõi sự cố; sổ cấp phát vật tư... phải đảm bảo chính xác, kịp thời nhằm phục vụ tốt công tác quản lý cũng như làm căn cứ nghiệm thu hoàn thành. Công tác ghi chép nhật ký phải đảm bảo tính khách quan, trung thực, chính xác phản ánh được diễn biến của quá trình vận hành, sửa chữa. Ghi chép số lượng bóng sáng tối theo từng trạm (đối với sổ nhật ký vận hành trạm đèn chiếu sáng), ghi chép sự cố, khối lượng công việc thay thế, sửa chữa (đối với nhật ký thi công thay thế, sửa chữa). Kết quả thực hiện được xác định 100% thời gian, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, ngày Tết đảm bảo hệ thống chiếu sáng phải được vận hành liên tục theo quy định.

- Nhà thầu thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận thông tin từ người dân, các cơ quan tổ chức. Tổng hợp báo cáo chủ đầu tư các thông tin, phản ánh và đề xuất biện pháp, tiến độ xử lý;

- Nhà thầu phải kịp thời phát hiện sự cố, vi phạm liên quan đến hệ thống chiếu sáng công cộng, có văn bản gửi chính quyền địa phương để phối hợp xử lý theo quy định;

- Nhà thầu chủ động xây dựng kế hoạch vận hành hàng tháng, quý và năm trình bên A để phê duyệt.

7.2. Công tác phối hợp giám sát:

- Nhà thầu cung cấp kế hoạch, tiến độ các công việc theo yêu cầu của bên A, làm cơ sở để bên A kiểm tra, giám sát;

- Thực hiện công tác báo cáo thường xuyên, liên tục tình trạng hệ thống chiếu sáng, các vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành;

- Nhà thầu thực hiện ghi chép đầy đủ nhật ký;

- Cán bộ giám sát A thực hiện công tác kiểm tra định kỳ 04 lần/tháng (1 tuần/lần), lập biên bản đánh giá chất lượng quản lý, vận hành;

- Cán bộ giám sát A thực hiện kiểm tra đột xuất không báo trước lịch cho bên B;

- Bên B có trách nhiệm bố trí xe, phương tiện để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát khi bên A yêu cầu.

7.3. Công tác nghiệm thu:

- A-B tổ chức nghiệm thu kỹ thuật A-B của tháng trước sẽ thực hiện trong khoảng từ ngày 5-10 tháng sau. Tổ chức họp nghiệm thu A-B 1 lần/quý (riêng tháng 12 nghiệm thu A-B phải xong trong ngày 31/12), cơ sở nghiệm thu được căn cứ biên bản nghiệm thu nội bộ bên B, kết quả giám sát thường xuyên và đột xuất của bên A, nhật ký công trình, xác nhận khối lượng hoàn thành theo tháng và các căn cứ nghiệm thu kèm theo quy định;

- Bên B tổ chức nghiệm thu nội bộ của tháng trước xong trước ngày 5 tháng sau; Trường hợp bên B nghiệm thu chậm phải có lý do chính đáng, báo cáo bằng văn bản cho bên A và bên A có quyền từ chối nghiệm thu khối lượng do bên B nghiệm thu chậm, không đảm bảo tiến độ;

- Các hạng mục của gói thầu được nghiệm thu phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện các công việc đã thực hiện hoàn thành, đáp ứng các yêu cầu theo đúng quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành và được bên B nghiệm thu nội bộ; hồ sơ nghiệm thu vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng, kiểm tra, chạy thử thiết bị... đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật theo quy định. Kết quả nghiệm thu được xác nhận bằng biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công việc;

- Đối với các gói thầu có nhà thầu phụ, bên A sẽ nghiệm thu khối lượng công việc thực hiện với nhà thầu chính trên cơ sở có nghiệm thu nội bộ của nhà thầu chính với nhà thầu phụ;

- Trong công tác vận hành trạm điện, nếu bên B thực hiện 01 hạng mục công việc không đúng theo quy trình, không đạt yêu cầu, bên A có quyền từ chối nghiệm thu vận hành của trạm;

- Trường hợp bên B sử dụng vật tư không đúng chủng loại được phê duyệt, vật tư không có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, không đảm bảo chất lượng đúng theo quy định thì bên A có quyền từ chối nghiệm thu vật tư và các chi phí phát sinh bên B chịu hoàn toàn trách nhiệm;

- Trường hợp bên B thi công không đảm bảo khối lượng, chất lượng thi công, bên A kiểm tra phát hiện, lập biên bản, yêu cầu bên B khắc phục, nếu bên B khắc phục sửa chữa không đáp ứng tiến độ, chất lượng, bên A từ chối nghiệm thu và bên B chịu hoàn toàn chi phí để khắc phục.